

KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Căn cứ Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2019 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, cải tiến phương thức, lề lối làm việc; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và tác phong, đạo đức công chức; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cải cách hành chính như: Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Chỉ thị 57-CT/TU ngày 03/9/2014 của Tỉnh ủy; Chỉ thị số 24-CT/UBND ngày 10/10/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định 552/QĐ-UBND ngày 6/4/2018 của UBND tỉnh Ban hành bộ tiêu chí đánh giá, phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

- Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân về sự hài lòng của khách hàng đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

2. Về cải cách thể chế:

- Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính.

- Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về lĩnh vực tài chính để tham mưu ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Sở Tài chính kịp thời, đầy đủ và hiệu quả.

- Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính hết hiệu lực theo quyết định công bố của Bộ Tài chính.

3. Cải cách thủ tục hành chính:

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm theo quy định.

- Xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phù hợp với các quy định và tình hình thực tiễn tại cơ quan.

- Thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Tài chính đúng hạn, không có hồ sơ trễ hẹn.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện luân chuyển chuyên viên các phòng; thực hiện kiện toàn các chức danh lãnh đạo phòng theo cơ cấu được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ 222/QĐ-UBND ngày 10/7/2018, kết hợp với điều động sang vị trí công tác mới đối với lãnh đạo phòng khi đến thời hạn bổ nhiệm lại.

- Rà soát kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan theo Quyết định 1406/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm của Sở Tài chính tỉnh Ninh Thuận.

- Thực hiện tốt quy chế phối hợp liên ngành. Kịp thời rà soát, tham mưu cùng cố các tổ chức liên ngành do Sở Tài chính được phân công làm thường trực.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức hàng tháng, quý, năm trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức:

- Triển khai tổ chức thực hiện tốt Luật cán bộ, công chức; phân công lại nhiệm vụ các phòng khi có thay đổi về nhân sự.

- Tiếp tục thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng kế hoạch và cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực phục vụ công tác.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TU ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

6. Về cải cách tài chính công:

- Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định tại Sở Tài chính; thực hiện tiết kiệm tối đa các khoản chi hành chính và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác. Trong mua sắm tuân thủ đúng quy định của nhà nước, quy định của cơ quan bảo đảm thiết thực - tiết kiệm - hiệu quả. Hàng năm, thực hiện khoán kinh phí, Sở Tài chính tiết kiệm chi và tăng thu nhập cho công chức, người lao động của Sở bình quân mỗi người 01 tháng lương vào cuối năm.

7. Công tác hiện đại hóa nền hành chính

- Áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

- Tiếp tục nâng cấp đường truyền cáp quang và duy trì ổn định đường truyền để phục vụ công tác TABMIS.

- Tăng cường ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử và thực hiện trao đổi thông tin nội bộ, báo cáo, theo dõi công việc qua phần mềm Văn phòng điện tử trong cơ quan Sở Tài chính.

III. KẾ HOẠCH NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Về tiêu chuẩn định mức chi thường xuyên giai đoạn 2017-2020:

Tiếp tục thực hiện phân bổ định mức chi thường xuyên theo Quyết định 100/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

2. Về giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

Thực hiện giao quyền tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 sau khi có Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp trong từng lĩnh vực.

Tiếp tục thẩm định phương án giao quyền tự chủ các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, công thương, xây dựng, lao động thương binh và xã hội, tư pháp, sự nghiệp khác: Thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ.

3. Về giao quyền tự chủ đối với các cơ quan nhà nước:

- Các cơ quan hành chính nhà nước thuộc ngân sách tỉnh và ngân sách huyện: tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.

- Đối với cấp xã: phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể về phương thức xác định kinh phí giao để thực hiện chế độ tự chủ, tổng mức khoán quỹ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và mức khoán kinh phí hoạt động của các

tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, thôn, tổ dân phố bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

4. Về công khai dự toán và quyết toán ngân sách của các cấp ngân sách:

Công khai dự toán và quyết toán ngân sách của các cấp ngân sách theo Luật ngân sách năm 2015 và các văn bản hướng dẫn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng thuộc Sở căn cứ kế hoạch này, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo nội dung và thời gian (theo nội dung chi tiết đính kèm).

Giao Văn phòng Sở chịu trách nhiệm theo dõi, phối hợp, đôn đốc thực hiện kế hoạch này; báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về Sở Nội vụ và lãnh đạo Sở. /

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu VT, TH, CVP. TTPT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Huệ

NỘI DUNG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 302/KH-STC ngày 22/11/2019 của Sở Tài chính)

STT	Nội dung công tác	Phòng thực hiện	Thời gian hoàn thành
I	VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ		
1	Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính	Các phòng	Cả năm
2	Rà soát các quy định của pháp luật về lĩnh vực tài chính để tham mưu ban hành Quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” tại Sở Tài chính.	Các phòng	Cả năm
3	Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính hết hiệu lực theo quyết định công bố của Bộ Tài chính.	Các phòng	Cả năm
II	VỀ CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH		
1	Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Các phòng	Cả năm
2	Xây dựng kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm theo quy định.	Văn phòng Sở	Cả năm
3	Xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan.	Văn phòng Sở, phòng QL Giá-Công sản và Tài chính đầu tư, phòng QLNS	Cả năm
4	Thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa tại Sở Tài chính đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn.	Văn phòng Sở, phòng QL Giá-Công sản và Tài chính đầu tư, phòng QLNS	Cả năm
III	VỀ CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY		
1	Xây dựng kế hoạch và thực hiện luân chuyển chuyên viên các phòng; thực hiện kiện toàn các	Văn phòng Sở	Cả năm



	chức danh lãnh đạo phòng theo cơ cấu được UBND tỉnh phê duyệt tại QĐ 222/QĐ-UBND ngày 10/7/2018, kết hợp với điều động sang vị trí công tác mới đối với lãnh đạo phòng khi đến thời hạn bổ nhiệm lại.		
2	Quyết định phân công lại nhân sự trong các phòng	Các phòng	Cả năm
3	Rà soát củng cố các tổ chức liên ngành do Sở Tài chính được phân công làm thường trực.	Văn phòng Sở	Cả năm
4	Thực hiện công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức hàng tháng, quý, năm trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ.	Các phòng	Hàng tháng, quý, năm
IV	Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức		
1	Tiếp tục triển khai thực hiện Văn hóa công sở; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc.	Các phòng	Cả năm
2	Tiếp tục triển khai thực hiện chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong nội bộ Sở và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Các phòng	Cả năm
3	Xây dựng kế hoạch và cử công chức đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực phục vụ công tác.	Văn phòng Sở	Cả năm
4	Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TU ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.	Văn phòng Sở	Cả năm
V	Về cải cách tài chính công		
1	Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản theo quy định tại Sở Tài chính; thực hiện tiết kiệm tối đa các khoản chi hành chính và mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác. Trong mua sắm tuân thủ đúng quy định của nhà nước, quy định của cơ quan bảo đảm thiết thực – tiết kiệm – hiệu quả. Hàng năm, thực hiện khoán kinh phí, Sở Tài chính tiết kiệm chi và tăng thu nhập cho công chức, người lao động của Sở bình quân mỗi người 01 tháng lương vào cuối năm.	Các phòng	Cả năm
VI	Công tác hiện đại hóa nền hành chính		
1	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.	Các phòng	Cả năm
2	Tiếp tục nâng cấp đường truyền cáp quang và	Văn phòng Sở	Cả năm

	duy trì ổn định đường truyền để phục vụ công tác TABMIS		
3	Tăng cường ứng dụng phần mềm Văn phòng điện tử và thực hiện trao đổi thông tin nội bộ, báo cáo, theo dõi công việc qua phần mềm Văn phòng điện tử trong cơ quan Sở Tài chính.	Các phòng	Cả năm

